

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2022/HS-PT

Ngày: 04-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Dư Thành Trung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/TLPT-HS ngày 28/4/2022 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T, do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo:

Nguyễn Tấn T; sinh năm 1973 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT: Số 35 đường Ánh Sáng, Phường 01, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 10 (tổ 23 KP 7 cũ), đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1939 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1945; vợ Nguyễn P, sinh năm 1963 và có 01 người con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại Tổ 10, đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- Bị hại kháng cáo: Ông Nguyễn Tấn H, sinh năm 1975; nơi ĐKKHKT: Số 35 đường Ánh Sáng, Phường 01, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi tạm trú: Tổ

10, đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở: 65B đường Huyện Trần Công Chứa, Phường 4, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Lê Cao T – Văn phòng luật sư B, Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn T thường xảy ra tranh cãi với em trai là ông Nguyễn Tấn H về việc tranh chấp lô đất chung tại Tổ 10, đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ. Vào khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 15/10/2020, T đang làm vườn ở Tổ 10, đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ thì ông H đi đến, T nói với ông H trả đất lại cho chị gái và hai người em, đừng chiếm giữ như vậy thì ông H chửi T, dẫn đến hai bên xảy ra xô xát. Ông H đã đẩy T vào bãi xình khiến T bị bắn quần áo. Do bức tức với thái độ của ông H nên T đã chạy vào nhà (ở sát vườn) lấy một ống tuýp sắt dài khoảng 65cm, màu xám bạc cầm trên tay phải rồi xông ra đánh liên tiếp theo chiều hướng từ trên xuống dưới vào đầu và lưng ông H (T không nhớ cụ thể đã đánh bao nhiêu cái). Sau đó được mọi người xung quanh can ngăn thì T dừng lại. Hậu quả, ông H bị 01 vết thương vùng thái dương đỉnh phải, kích thước 04 cm và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Tại Bản kết luận pháp y số 286/2020 – TgT của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng ngày 10/12/2020, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của ông Nguyễn Tấn H là 02%, tổn thương do vật cứng có cạnh gây nên.

Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS năm 2015).

Ngày 08/7/2021, bị hại ông Nguyễn Tấn H có đơn đề nghị Phân viện Khoa học hình sự - Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh giám định lại thương tích đối với ông.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 625/C09B ngày 26/01/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Tấn H: Sẹo vùng trán đỉnh phải là 02%. Áp dụng phương pháp xác định lệ tổn thương cơ thể, xác định tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra tại thời điểm giám định của ông Nguyễn Tấn H là 02% (*hai phần trăm*). Thương tích của ông Nguyễn Tấn H có đặc điểm phù hợp do vật tày tác động gây ra.

Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2022/HSST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS năm 2015: Xử phạt Nguyễn Tấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Tấn H tổng số tiền là 28.404.303đ.

Ngoài ra bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 16/3/2022, bị hại Nguyễn Tấn H kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo, bị hại không thắc mắc khiếu nại bản án sơ thẩm, bị hại giữ nguyên kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày luận cứ đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của bị hại, tăng mức hình phạt và tăng bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là 120.000.000đ theo yêu cầu của bị hại, đồng thời đề nghị HĐXX xem lại tỉ lệ bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần của bản án sơ thẩm là chưa hợp lý và không xuất trình thêm chứng cứ nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị hại Nguyễn Tấn H gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của bị hại là hợp lệ, nội dung kháng cáo của bị hại là tăng hình phạt, tăng bồi thường.

[2] Vào khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 15/10/2020 Nguyễn Tấn T và Nguyễn Tấn H xảy ra tranh cãi, T yêu cầu H trả lại diện tích đất chung tại Tổ 10, đường An Sơn 2, Phường 4, thành phố Đ hiện H đang chiếm giữ cho các chị em trong gia đình dẫn đến hai bên xảy ra xô xát. Do xô xát nên T bị ngã xuống vùng đất

sinh và bị bắn quần áo. Do bức tức với thái độ của ông H nên T đã chạy vào nhà (ở sát vườn) lấy một ống tuýp sắt dài khoảng 65cm, màu xám bạc cầm trên tay phải rồi xông ra đánh liên tiếp theo chiều hướng từ trên xuống dưới vào đầu và lưng ông H (T không nhớ cụ thể đã đánh bao nhiêu cái). Sau đó được mọi người xung quanh can ngăn thì T dừng lại. Hậu quả, ông H bị 01 vết thương vùng thái dương đỉnh phải, kích thước 04 cm và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Tại Kết luận pháp y số 286/2020 – TgT của Trung tâm Pháp y tỉnh Lâm Đồng ngày 10/12/2020 và Kết luận số 625/C09B ngày 26/01/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ công an tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của ông Nguyễn Tấn H là 2%, tổn thương do vật cứng có cạnh gây nên.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng đã xét xử. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường của bị hại Nguyễn Tấn T: Hội đồng xét xử thấy rằng, qua lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm.

Về trách nhiệm hình sự bản án sơ thẩm đã căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 06 tháng tù là tương xứng với mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 120.000.000 đ và không xuất trình thêm chứng cứ nào khác. Bản án sơ thẩm đã căn cứ vào các hóa đơn chứng từ có trong hồ sơ vụ án đồng thời xem xét mâu thuẫn và hành vi xảy ra xô xát giữa bị cáo và bị hại có một phần lỗi của bị hại, tỉ lệ thương tích không cao nên buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 28.404.303đ là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại kháng cáo tăng hình phạt, tăng bồi thường nhưng không xuất trình chứng cứ mới để chứng minh cho kháng cáo của mình nên không có căn cứ để chấp nhận.

Từ những nhận định trên HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Tấn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Tấn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 28/2022/HS-ST ngày 09/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Tấn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại ông Nguyễn Tấn H tổng số tiền là 28.404.303đ (*Hai mươi tám triệu bốn trăm lẻ bốn ngàn ba trăm lẻ ba đồng*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Bị hại Nguyễn Tấn H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06- CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đ (02);
- VKSND Tp Đ (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đ 01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đ (01);
- Bị cáo (01); Bị hại (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hồng